

Số: /BC-SYT

Quảng Ngãi, ngày tháng 12 năm 2022

BÁO CÁO

Tình hình thực hiện công tác y tế tháng 12 năm 2022 và nhiệm vụ trọng tâm công tác tháng 01 năm 2023

A. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC TRONG THÁNG

I. Công tác chỉ đạo điều hành

1. Công tác phòng chống dịch: Tiếp tục tham mưu chỉ đạo công tác phòng, chống dịch COVID-19, sốt xuất huyết và các dịch bệnh khác.

2. Đẩy mạnh công tác tiêm vắc xin phòng COVID-19 theo hướng dẫn của Bộ Y tế, không được để vắc xin hết hạn.

3. Báo cáo việc huy động, quản lý và sử dụng các nguồn lực phục vụ công tác phòng, chống dịch Covid-19; việc thực hiện chính sách, pháp luật về y tế cơ sở, y tế dự phòng.

4. Trình UBND tỉnh phê duyệt Quy chuẩn kỹ thuật địa phương về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

5. Tham mưu trình kế hoạch thuê phần mềm Hồ sơ sức khỏe điện tử thực hiện Đề án Thiết lập Hồ sơ sức khỏe điện tử đến từng người dân trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

6. Hoàn thành công tác tuyển dụng viên chức cho các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở năm 2022.

7. Tổ chức kiểm điểm, đánh giá, phân loại cán bộ, công chức, viên chức.

8. Hướng dẫn tổng kết công tác thi đua, khen thưởng năm 2022 và triển khai nhiệm vụ năm 2023.

9. Thẩm định các xã đạt tiêu chí quốc gia về y tế xã; rà soát điều kiện đạt Tiêu chí Nông thôn mới và Nông thôn mới nâng cao (về Y tế) của các xã năm 2022.

10. Giao chỉ tiêu kế hoạch năm 2023 cho các đơn vị trực thuộc.

II. Thực hiện chương trình mục tiêu Y tế - Dân số

1. Dự án Phòng, chống một số bệnh truyền nhiễm nguy hiểm và các bệnh không lây nhiễm phổ biến

a. Dự án phòng, chống lao

Các hoạt động phòng, chống lao tiếp tục được duy trì, Bệnh viện Lao và Bệnh phổi tỉnh tiếp tục thu dung điều trị bệnh nhân lao.

b. Dự án phòng, chống sốt rét

Tình hình sốt rét trên địa bàn toàn tỉnh ổn định, không có ca sốt rét ác tính, không có tử vong do sốt rét.¹

c. Dự án phòng, chống sốt xuất huyết

Số người mắc sốt xuất huyết: là 807 ca, giảm 37 ca so tháng trước. Không có tử vong.

d. Dự án bảo vệ sức khỏe tâm thần

Duy trì công tác phát hiện và quản lý người bệnh tâm thần tại các tuyến. Duy trì chương trình tâm thần tại 173 xã.

e. Dự án phòng, chống bệnh Đái tháo đường

Tiếp tục duy trì các hoạt động tư vấn, tuyên truyền về phòng chống bệnh Đái tháo đường và quản lý, điều trị bệnh nhân theo đúng quy định.

f. Dự án phòng chống phong, da liễu

Công tác khám phát hiện bệnh nhân phong mới, quản lý bệnh nhân phong và chăm sóc người tàn tật được tăng cường tại các tuyến.²

2. Dự án Tiêm chủng mở rộng

Công tác tiêm chủng mở rộng được duy trì thực hiện tại 100% xã, phường, thị trấn, đảm bảo chất lượng, không có tai biến sau tiêm chủng.³

3. Dự án Dân số và phát triển

a. Dự án Dân số - Kế hoạch hóa gia đình

- Hướng dẫn các huyện, thị xã, thành phố:

+ Tổ chức các hoạt động truyền thông hưởng ứng Tháng hành động Quốc gia về Dân số (tháng 12) và Ngày Dân số Việt Nam (26/12) năm 2022 (Công văn số 190/CCDS ngày 17/11/2022).

+ Thực hiện dự toán kinh phí theo Quyết định số 2904/QĐ-SYT ngày 10/12/2022 của Sở Y tế về việc bổ sung kinh phí để thực hiện chính sách theo Nghị định 76/2019/NĐ-CP ngày 08/10/2019 của Chính phủ và kinh phí thực hiện chính sách, nhiệm vụ phát sinh năm 2022 ngành y tế (Công văn số 209/CCDS ngày 13/12/2022).

Cung ứng phương tiện tránh thai (PTTT) và đảm bảo chất lượng PTTT cho các đối tượng có nhu cầu⁴

¹ Tổng số BN sốt rét trong tháng: 0 ca, số lượt người được cấp thuốc điều trị dự phòng: 33. Tổng số lam và test nhanh xét nghiệm ký sinh trùng sốt rét 2.029 mẫu.

² Số BN da liễu được khám, điều trị tại phòng khám 480. Số BN phong được quản lý 90. Số BN cần săn sóc tàn tật 85.

³ Số trẻ em dưới 1 tuổi tiêm chủng đầy đủ 8 loại vắc xin cho 1.140 cháu, đạt tỉ lệ 6,02%

⁴ Tổng số người thực hiện các biện pháp tránh thai là 61.318/54.870, đạt 111,8% (Tăng 11,7% so với cùng kỳ năm 2021)

- Tổng số trẻ sinh ra trong tháng 12/2022 là 1.646 trẻ (875 nam/771 nữ, tỷ số giới tính khi sinh là 113,49/100), con thứ 3 trở lên là 208 trẻ chiếm tỷ lệ 12,6%.

Duy trì các hoạt động nâng cao chất lượng dân số: Thực hiện đề án sàng lọc trước sinh và sơ sinh.⁵

b. Dự án chăm sóc sức khỏe sinh sản

Cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản - Kế hoạch hóa gia đình đảm bảo an toàn⁶.

4. Dự án An toàn thực phẩm

Hướng dẫn TTYT các huyện, thị xã, thành phố triển khai các hoạt động bảo đảm ATTP Tết Nguyên đán năm 2023; xây dựng Kế hoạch quản lý ATTP năm 2023.

Kiểm tra định kỳ tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm, kinh doanh dịch vụ ăn uống, bếp ăn tập thể.⁷

Trong tháng không xảy ra ngộ độc thực phẩm

5. Dự án Phòng, chống HIV/AIDS

Trong tháng có 10 trường hợp nhiễm mới HIV, số người chuyển sang AIDS 10, tử vong 01. Số người nhiễm HIV/AIDS hiện còn sống 788. Duy trì điều trị thay thế nghiện chất dạng thuốc phiện bằng Methadone: Hiện có 76 bệnh nhân đang điều trị.

6. Dự án Bảo đảm máu an toàn và phòng, chống một số bệnh lý huyết học

Triển khai tổ chức vận động hiến máu tình nguyện, thu gom được 1.193 đơn vị máu. Cộng dồn từ đầu năm được 15.028 đơn vị.

7. Dự án Theo dõi, kiểm tra, giám sát, đánh giá thực hiện chương trình và truyền thông y tế

Công tác truyền thông giáo dục sức khỏe được duy trì thường xuyên bằng nhiều hình thức.⁸

- Số nam/nữ được tư vấn sức khỏe tiền hôn nhân là 1.795 người; khám sức khỏe tiền hôn nhân là 19 người.

⁵Có 998 bà mẹ mang thai được sàng lọc trước sinh xã hội hoá và 1.103 em được sàng lọc sơ sinh xã hội hoá.

⁶ Số lượt khám phụ khoa 7.256, Số lượt chữa phụ khoa: 2.436

⁷ Toàn tỉnh kiểm tra 1.213 cơ sở thực phẩm, phát hiện vi phạm, phạt tiền 02 cơ sở thức ăn đường phố với số tiền 1.000.000đ và nhắc nhở 46 cơ sở.

⁸ Thực hiện 04 phóng sự trên PTQ, 03 chuyên mục trên Báo Quảng Ngãi; 48 tin, bài gửi cho Trung tâm Truyền thông - Thể thao - Văn hóa của 13 huyện/ thành phố/thị xã. Viết 10 bài, 07 tin trên Website Sở Y tế Quảng Ngãi; 02 bài trên Website của Tỉnh ủy.

Về lĩnh vực An toàn vệ sinh thực phẩm: Thực hiện 524 lượt tuyên truyền trên sóng Phát thanh; tổ chức 13 lớp tập huấn kiến thức với 882 người tham dự. Tổ chức 03 lớp tập huấn kiến thức ATTP cho 146 người tham dự.

Về lĩnh vực DS-KHHGD:

- 05 tin, bài đăng tải trên Trang thông tin điện tử Sở Y tế và các huyện (*Thành phố Quảng Ngãi: 02 tin; huyện Minh Long: 03 tin*).

- Truyền thông chương trình mở rộng tầm soát, chẩn đoán, điều trị một số bệnh, tật trước sinh và sơ sinh; sức khỏe sinh sản thông qua các buổi tiêm chủng, khám thai...*Kết quả có 940 lượt người*

III. Tình hình dịch bệnh và các hoạt động khác thuộc lĩnh vực dự phòng

1. Phòng, chống dịch Covid-19:

- Số ca mắc COVID-19 trong tháng 12: mắc mới 111 ca (tăng 46,8% so với tháng 11).

Tử vong: 0 ca; hoàn thành điều trị: 97 ca. (cả năm 2022: 44.295 ca)

- Số ca mắc COVID-19 tại tỉnh từ ngày 01/01/2021 đến nay: 50.125 ca bệnh.

Trong đó: Số ca khỏi bệnh: 49.968; Số bệnh nhân tử vong: 135; Tổng số ca hiện đang điều trị 22.

* Phân tích số ca hiện đang điều trị (22)

+ Tại nhà: 16 ca; tỷ lệ: 72,7%;

+ Tại bệnh viện: 06 ca; tỷ lệ: 27,3%;

+ Ca không triệu chứng và nhẹ: 17 ca, tỷ lệ: 77,3 %;

+ Ca triệu chứng vừa: 04 ca, tỷ lệ: 18,2 %;

+ Ca triệu chứng nặng: 01 ca, tỷ lệ: 4,5 %.

2. Tình hình dịch bệnh khác:

Sở Y tế đã chỉ đạo các đơn vị trực thuộc phát hiện sớm và báo cáo kịp thời tình hình dịch bệnh.⁹

3. Phòng chống mù lòa và các bệnh mắt khác

Công tác phòng chống mù lòa và các bệnh mắt khác được duy trì thường xuyên.¹⁰

4. Quản lý môi trường y tế

Phối hợp triển khai các hoạt động: Phong trào Vệ sinh yêu nước nâng cao sức khỏe nhân dân; Đề án truyền thông và cải thiện vệ sinh cá nhân, vệ sinh môi trường, sử dụng nước sạch giai đoạn 2018-2025, tầm nhìn 2030; tăng cường công tác ứng phó biến đổi khí hậu ngành Y tế; tăng cường quản lý hóa chất, chế phẩm diệt côn trùng.

tham dự, cụ thể: huyện Mộ Đức (135 lượt); huyện Nghĩa Hành (160 lượt); huyện Minh Long (165 lượt); huyện Ba Tơ (cấp 3.000 tờ rơi, 480 lượt).

- Truyền thông Đề án Giảm thiểu mất cân bằng giới tính khi sinh. *Kết quả: 164 lượt người tham dự, cụ thể: huyện Mộ Đức (39 lượt); huyện Nghĩa Hành (125 lượt).*

- Truyền thông về chăm sóc sức khỏe người cao tuổi. *Kết quả: huyện Ba Tơ có 1.080 lượt người tham dự; huyện Minh Long tư vấn tại hộ gia đình cho 65 hộ.*

- Truyền thông nội dung về sức khỏe sinh sản vị thành niên. *Kết quả có 2.038 lượt người tham dự, cụ thể: huyện Tư Nghĩa (90 lượt), huyện Mộ Đức (260 lượt); huyện Minh Long tư vấn tại hộ gia đình cho 71 hộ; thị xã Đức Phổ (1.688 lượt).*

⁹ Số ca mắc tháng 11/2022: bệnh Chân - Tay - Miệng mắc 04 ca; Cúm 202; Tiêu chảy 297; Ly trực trùng 05; Ly Amíp 03; Thủy đậu 02; Bạch hầu 0.

¹⁰ Số lượt khám: 4.298, trg đó tại TT Mắt 689.

IV. Công tác khám, chữa bệnh

Tổ chức tốt công tác khám, chữa bệnh tại các tuyến. Chất lượng khám, chữa bệnh từng bước được nâng cao, cơ bản đáp ứng nhu cầu khám, chữa bệnh của nhân dân. Thực hiện tốt công tác phân tuyến kỹ thuật tại các tuyến. Quản lý, sử dụng thuốc đúng quy chế, đảm bảo an toàn, hợp lý. Tình hình thu dung bệnh nhân của các cơ sở điều trị trong tỉnh đều tăng so với tháng trước.

Tiếp tục thực hiện ứng dụng CNTT trong quản lý khám, chữa bệnh và thanh toán BHYT theo yêu cầu của Bộ Y tế và BHXH Việt Nam.

Kết quả khám chữa bệnh trong tháng như sau: ¹¹

V. Một số công tác khác

1. Công tác kiểm nghiệm thuốc, mỹ phẩm, thực phẩm

Trong tháng đã kiểm nghiệm 119 mẫu thuốc (Mẫu kiểm tra 92, mẫu gửi đến 27), gồm 895 thử nghiệm. Phân loại: 109 mẫu (Mẫu kiểm tra 92, mẫu gửi đến 17), Kết quả: 108/109 mẫu đạt (99%), trong đó mẫu kiểm tra 92/92 mẫu đạt (100%).

2. Công tác Giám định y khoa

Tổ chức giám định theo định kỳ, tổng số giám định các loại: 30.

3. Công tác Pháp y

Trung tâm Pháp y tỉnh đã thực hiện 53 vụ. Trong đó: Giám định tử thi: 12 Giám định thương tích: 40 vụ; Giám định mô bệnh học: 01 vụ.

4. Công tác đào tạo tại Trường CDYT Đặng Thùy Trâm

- Tiếp tục thực hiện giảng dạy học kỳ I năm học 2022 - 2023.
- Tiếp tục tuyển sinh, đào tạo các lớp ngắn hạn theo kế hoạch đã phê duyệt.

- Hội đồng thẩm định các chương trình ngành Dược, Điều dưỡng, Hộ sinh và Kỹ thuật xét nghiệm y học trình độ cao đẳng, đào tạo theo phương thức tích lũy tín chỉ sau khi điều chỉnh, bổ sung theo quy định của Bộ LĐ-TB&XH.

- Tổ rà soát thực hiện việc rà soát các tập bài giảng; các bảng kiểm dạy thực hành và ngân hàng câu hỏi trắc nghiệm khách quan sau khi điều chỉnh, bổ sung để trình Hội đồng thẩm định.

- Tuyển sinh, đào tạo huấn luyện sơ cứu, cấp cứu tại các khu công nghiệp trong tỉnh.

5. Công tác cải cách hành chính

¹¹Số lần khám bệnh: 202.816 (tuyến tỉnh: 61.845, tuyến huyện: 78.765, tuyến xã: 47.924, BV tư nhân 14.282), Số bệnh nhân nội trú: 20.611. Công suất sử dụng giường bệnh: 103,13% (Tuyến tỉnh: 107,49%; Tuyến huyện: 90,83%). Số lượt xét nghiệm: 232.047, Số lượt chụp X quang: 24.401, Số lượt siêu âm: 30.242. Số lượt chụp CT/MRI: 1.997.

- Hoàn thành việc khắc phục những kiến nghị, đề xuất của Đoàn kiểm tra công tác cải cách hành chính, công tác thanh niên của tỉnh đối với công tác cải cách hành chính và công tác thanh niên năm 2022 của ngành Y tế theo quy định.

.- Hoàn thành, giải trình việc tự đánh giá, chấm điểm Chỉ số cải cách hành chính năm 2022 của Sở Y tế.

6. Công tác chuyển đổi số - y tế thông minh

- Thành lập Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số ngành Y tế tỉnh Quảng Ngãi; Tổ giúp việc Ban chỉ đạo Chuyển đổi số ngành Y tế tỉnh Quảng Ngãi.

- Tiếp tục triển khai Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 (Đề án 06) liên quan đến lĩnh vực y tế:

+ Triển khai thí điểm công dân sử dụng thẻ Căn cước công dân (CCCD) gắn chip trong khám chữa bệnh

Đến nay, đã triển khai 100% tại các cơ sở khám, chữa bệnh tuyến tỉnh, huyện. Các đơn vị tiếp tục khẩn trương hoàn thiện hệ thống phần mềm, hạ tầng và duy trì bộ phận hướng dẫn người bệnh khi tham gia khám, chữa bệnh. Một số các đơn vị đã đầu tư mới đầu đọc mã QR trên thẻ CCCD và phối hợp với nhà cung cấp phần mềm KCB cập nhật chức năng cho phép đăng ký khám, chữa bệnh bằng CCCD thay thẻ BHYT giấy; đảm bảo triển khai hiệu quả, nhanh chóng, hạn chế xảy ra lỗi.

Từ ngày 12/11 đến ngày 12/12/2022, theo số liệu báo cáo của các đơn vị y tế, đã có 4.134 lượt tra cứu việc sử dụng CCCD có gắn chip để thay thế thẻ BHYT khi đi khám bệnh, trong đó 3.938 lượt tra cứu thành công.

+ Kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với cơ sở dữ liệu sức khỏe điện tử

Đến ngày 12/12/2022 tổng số trường hợp/thông tin đã được “Làm sạch” là 212.452 lượt; hiện còn 94.194 lượt thông tin sai chưa được làm sạch (chiếm tỷ lệ 3.2% tổng số mũi tiêm), trong đó: Không có CCCD/Mã định danh 7.531 lượt, CCCD/Mã định danh sai định dạng 3.661 lượt, Xác minh sai thông tin 83.002 lượt.

Tổng số cơ sở đã thực hiện ký chứng nhận tiêm chủng là 179/197 cơ sở; tổng số người đã được ký chứng nhận tiêm chủng là 912.190 người, đạt tỷ lệ 85.5%; tổng số mũi tiêm đã được ký chứng nhận tiêm chủng là 1.914.045 mũi tiêm, đạt tỷ lệ 69.7%.

- Lễ khởi động triển khai chương trình tư vấn khám, chữa bệnh từ xa tại tuyến y tế cơ sở sử dụng phần mềm “Bác sĩ cho mọi nhà”. Từ ngày 27/12 đến 29/12, tổ chức tập huấn triển khai phần mềm “Bác sĩ cho mọi nhà” cho tuyến y tế cơ sở.

B. TRỌNG TÂM CÔNG TÁC THÁNG 01/2023

1. Tổng kết công tác ngành Y tế năm 2022, triển khai nhiệm vụ năm 2023; giao chỉ tiêu kinh tế - xã hội, chỉ tiêu biên chế năm 2023 cho các đơn vị trực thuộc Sở.

2. Tham mưu chỉ đạo Tết: công tác khám, chữa bệnh và báo cáo trong dịp Tết Nguyên đán; bảo đảm ATTP dịp Tết, phòng chống dịch Tết.

3. Xây dựng dự thảo Kế hoạch phòng chống dịch, Kế hoạch phòng chống HIV/AIDS 2023 gửi các Sở ngành góp ý.

4. Triển khai Phương án sẵn sàng ứng phó khi xảy ra ngộ độc thực phẩm trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi trong ngành y tế Quảng Ngãi.

5. Nghiệm thu 10 đề tài nghiên cứu khoa học cấp cơ sở không sử dụng ngân sách nhà nước năm 2022; xét duyệt Sáng kiến ngành Y tế năm 2022

6. Chương trình hậu kiểm các cơ sở tiêm chủng dịch vụ trên địa bàn tỉnh.

7. Xây dựng, triển khai kế hoạch cải cách hành chính năm 2023, công tác chuyển đổi số 2023../.

Nơi nhận:

- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Văn phòng HĐND tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Văn phòng Bộ Y tế;
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- Ban VHXX, HĐND tỉnh;
- Sở KH và Đầu tư;
- Cục Thống kê tỉnh;
- Phòng PA08, PA03 (Công an tỉnh);
- Khối thi đua VH-XH;
- Đảng ủy Sở Y tế;
- GD, các PGD Sở Y tế;
- Các đơn vị trực thuộc;
- Các Phòng và Thanh tra Sở Y tế;
- Lưu: VT.

GIÁM ĐỐC

Phạm Minh Đức

Phụ lục
Hoạt động khám chữa bệnh tại tuyến tỉnh và tuyến huyện

TT	Cơ sở y tế	Giường bệnh Kế hoạch	Tổng số BN nội trú	Tổng số ngày ĐT nội trú	Công suất SDGB (%)	Ngày điều trị Nội trú BQ
A	TỔNG SỐ	3.980	20.611	123.138	103,13	5,97
I	Tuyến tỉnh	2.260	10.326	72.875	107,49	7,06
1	Bệnh viện Đa khoa tỉnh	900	4.398	33.396	123,69	7,59
2	BVĐKKV Đặng Thùy Trâm	260	1.413	8.763	112,35	6,20
3	Bệnh viện YHCT	220	337	6.082	92,15	18,05
4	Bệnh viện Lao và B.Phổi	110	124	1.770	53,64	14,27
5	Bệnh viện Sản - Nhi	600	3.766	18.232	101,29	4,84
6	Bệnh viện Tâm thần	110	195	4.075	123,48	20,90
7	Trung tâm Mắt	25	53	223	29,73	4,21
8	BV Nội tiết	35	40	334	31,81	8,35
II	Tuyến huyện	1.610	7459	44142	91,39	5,92
1	Huyện Ba Tư	120	562	2.468	68,56	4,39
2	Huyện Bình Sơn	230	1.796	9.401	136,25	5,23
3	Huyện Lý Sơn	60	217	1.249	69,39	5,76
4	Huyện Minh Long	80	282	1.414	58,92	5,01
5	Huyện Mộ Đức	170	861	4.946	96,98	5,74
6	Huyện Nghĩa Hành	120	545	6.151	170,86	11,29
7	Huyện Sơn Hà	150	523	2.634	58,53	5,04
8	Huyện Sơn Tây	70	410	2.874	136,86	7,01
9	Huyện Sơn Tịnh	220	872	5.114	77,48	5,86
10	Huyện Trà Bồng	170	630	2.752	53,96	4,37
11	Huyện Tư Nghĩa	160	526	3.391	70,65	6,45
12	Thành phố Quảng Ngãi	60	235	1.748	97,11	7,44
III	BV Tư nhân	110	2528	5592	169,45	2,21
1	BV Mắt KTC	10	206	313	104,33	1,52
2	BV Phúc Hưng	100	2.322	5.279	175,97	2,27